

Số: 363/2025/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 09 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 285/2025/TLST-HNGĐ ngày 09/05/2025 giữa:

* **Nguyên đơn**: Ông M.A.T, sinh năm 1962; HKTT: Tổ X, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Tổ Y, phường Hưng Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

* **Bị đơn**: Bà V.T.L, sinh năm 1968; HKTT và nơi ở: Tổ X, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 285/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025 về việc “Xin ly hôn”.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông M.A.T và bà V.T.L.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Ông M.A.T và bà V.T.L có 02 (hai) con chung là anh M.T.A, sinh ngày 10/11/1990 và anh M.Đ.V, sinh ngày 02/11/2001. Các con chung đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

2. Về tài sản chung: Ông M.A.T và bà V.T.L tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông M.A.T thuộc trường hợp người cao tuổi, được miễn nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thu Phương